

BÁO CÁO

Về kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số Quý III năm 2023
(theo Công văn số: 1337/STTT-CNTT- BCVT ngày 25/9/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh An Giang)

Thực hiện Công văn số 1337/STTT-CNTT- BCVT ngày 25/9/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh An Giang về việc báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số phục vụ phiên họp Quý III năm 2023 của UBND tỉnh về chuyển đổi số.

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh An Giang (NHNN - AG) báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số Quý III năm 2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ NỔI BẬT:

1. Công tác tham mưu chỉ đạo điều hành:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 902/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2023, NHNN-AG đã luôn quan tâm, chủ động triển khai, tuyên truyền, chỉ đạo các tổ chức tín dụng, các tổ chức trung gian thanh toán trên địa bàn tăng cường công tác tư vấn, giới thiệu, đẩy mạnh phát triển ngân hàng số đến người dân và doanh nghiệp từ đầu năm nhằm thúc đẩy hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn.

NHNN-AG đã ban hành Kế hoạch số 269/KH-KTTT ngày 03/3/2023 về triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2023 nhằm chỉ đạo, định hướng các NHTM, các đơn vị cung ứng dịch vụ thanh toán online trên địa bàn tập trung đẩy mạnh hoạt động phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh.

Các Ngân hàng thương mại cũng đã đẩy mạnh triển khai các chương trình ưu đãi khuyến khích khách hàng sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt như: tặng mã giảm giá, mã dự thưởng khi thanh toán qua QR (BIDV, Vietinbank, Vietcombank, Eximbank,...), tích điểm đổi quà, hoàn tiền khi thanh toán qua thẻ thanh toán quốc tế (BIDV, VIB, Vietinbank, Bản Việt...).

2. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động:

a) Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính:

Thực hiện Công văn số 9559/VPCP-KSTT ngày 21/10/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc xây dựng Công Dịch vụ công quốc gia (DVCQG),

NHNN Việt Nam đã hoàn thành việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công của NHNN Việt Nam với Cổng DVCQG.

Kể từ ngày 01/9/2020 các TTHC tiếp nhận và giải quyết TTHC tại cơ quan đều được cập nhật thông tin và trạng thái xử lý hồ sơ lên hệ thống Một cửa điện tử NHNN VN. Hiện tại, các kết quả giải quyết TTHC tại NHNN-AG đều được số hóa.

Thực hiện Công văn 72/CNTT6 ngày 19/01/2023 của Cục Công nghệ thông tin – NHNN về việc nâng cấp TTHC lên dịch vụ công mức độ 3, 4, NHNN-AG có văn bản đăng ký cán bộ (người sử dụng) với Cục Công nghệ Thông tin (CNTT) (đang đợi Cục CNTT cấp tài khoản truy cập).

Văn phòng NHNN đang triển khai thực hiện kiểm thử tải khoản thụ hưởng phí, lệ phí giải quyết TTHC của NHNN trên Cổng DVC quốc gia (Theo Công văn số 606/VP4 ngày 10/5/2023) bước đầu đã thành công, đang chuẩn bị đưa vào hoạt động thanh toán phí, lệ phí trực tuyến chính thức.

Tính đến Quý III năm 2023, tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận là 167 hồ sơ; Gồm: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 166 hồ sơ (trực tuyến: không phát sinh; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 166 hồ sơ); số từ kỳ trước chuyển qua: 01 hồ sơ. Trong đó, số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa là 159 hồ sơ (*do lĩnh vực hoạt động tiền tệ và kho quỹ thực hiện tại Quỹ giao dịch theo hướng dẫn Công văn số 8670/NHNN-VP ngày 11/11/2016*).

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 167 hồ sơ; trong đó, giải quyết trước thời hạn: 166 hồ sơ, đúng hạn: 01 hồ sơ, quá hạn: không có.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 0 hồ sơ (trong hạn).

b) Hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành (QLVBDH):

Từ năm 2015, NHNN-AG đã sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản (Edoc) trong gửi, nhận văn bản trên Trục liên thông văn bản quốc gia được tích hợp chữ ký số. Bên cạnh đó, các CBCC đơn vị đã thực hiện trong trao đổi thông tin, văn bản qua email svb.gov.vn. Điều này đã giúp NHNN-AG tiết kiệm được thời gian và chi phí trong hoạt động.

c) Hệ thống thông tin báo cáo, tổng hợp dữ liệu động (LRIS): NHNN-AG thuộc cơ quan ngành dọc, trực thuộc NHNN VN và thực hiện báo cáo thống kê trên hệ thống điện tử của ngành, chưa được phân quyền thực hiện trên hệ thống LRIS.

d) Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC): Chưa được phân quyền thực hiện.

đ) Hệ thống phần mềm quản lý chuyên ngành:

Hiện tại, Ngành ngân hàng có nhiều phần mềm quản lý riêng của ngành như: trang báo cáo thống kê ngành ngân hàng (<https://bcnhnn.sbv.gov.vn>); báo cáo về quản lý ngoại hối (<https://qlnh-sbv.cic.org.vn>); Trung tâm thông tin tín dụng quốc gia Việt Nam (CIC) (<https://cic.gov.vn>);... Những phần mềm chuyên

dụng trên đã tạo thuận tiện trong hoạt động tra cứu thông tin chuyên ngành và tổng hợp số liệu thống kê, đánh giá chính xác tình hình hoạt động, phát triển của ngành Ngân hàng Việt Nam nói chung, từng địa phương nói riêng.

3. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp:

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Quyết định số 1887/QĐ-NHNN phê duyệt "Kế hoạch của ngành Ngân hàng triển khai Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng chính phủ giai đoạn 2022-2025". Theo đó, NHNN-AG đã thực hiện, triển khai các nhiệm vụ sau:

- Phát triển thanh toán số theo hướng phổ cập tài chính toàn diện, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, công tác cụ thể như:

- + NHNN-AG đã phối hợp với Sở Công Thương mở các lớp tập huấn triển khai hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt ở các huyện, thành như Tịnh Biên, An Phú, Thoại Sơn, Chợ Mới, Châu Đốc... nhằm tuyên truyền, khuyến khích người dân tham gia hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt.

- + Ngành Ngân hàng An Giang phối hợp Sở Công thương thực hiện đẩy mạnh chiến dịch thanh toán không dùng tiền mặt qua các chương trình: tổ chức "*Ngày mua sắm không dùng tiền mặt, góp phần kích cầu mua sắm*" tại MM Mega Market Long Xuyên... với trên 1.000 lượt khách đến tham quan mua sắm; tổ chức "*đại tiệc buffet TTKDTM*" tại Siêu thị Vinmart An Giang vào cuối tuần (ngày 8 và 9 tháng 4/2023; ngày 22 và 23 tháng 4/2023) đã thu hút trên 750 lượt khách đến tham quan, mua sắm và sử dụng dịch vụ; ...

- + Đẩy mạnh liên kết, phối hợp với Kho bạc Nhà nước, các Trường học, Bệnh viện, Điện lực, Công ty cấp nước,... thực hiện các chính sách thu hộ; giới thiệu, khuyến khích khách hàng thực hiện giao dịch trực tuyến trong các hoạt động thanh toán việc phí, học phí, ăn uống, mua sắm, du lịch,... Bên cạnh đó, triển khai giới thiệu các chính sách, sản phẩm của Ngân hàng liên kết với các sàn thương mại điện tử lớn như: Lazada, Shopee, Tiki... để tạo sự đa dạng, tiện ích, đáp ứng đầy đủ nhu cầu thanh toán của khách hàng.

- Đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng: các TCTD trên địa bàn đã không ngừng nâng cấp công nghệ, thiết bị kỹ thuật nhằm đảm bảo yêu cầu an toàn thông tin mạng, phát triển các hạ tầng số, nền tảng số; phát triển nền tảng và tổ chức triển khai dịch vụ an toàn thông tin mạng theo mô hình bảo vệ 4 lớp.

- Tổ chức triển khai Kế hoạch của ngành Ngân hàng triển khai Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" ban hành tại Quyết định 1033/QĐ-NHNN. NHNN-AG đã phối hợp với Sở Công Thương tỉnh; Sở Thông tin và Truyền Thông tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh An Giang triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh

vực thương mại trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2023-2025 (Kế hoạch phối hợp số 905/KHPH-NHNN-SCT-STTTT-HPN- HHDN ngày 17/7/2023).

4. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số:

5. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng:

a. Bảo mật thông tin:

Các NHTM đều có quy trình chặt chẽ trong việc thực hiện đăng ký sử dụng ứng dụng và thường xuyên được bộ phận Kiểm tra kiểm soát nội bộ kiểm tra giám sát. Các ứng dụng Ngân hàng điện tử được sử dụng trên hệ thống hiện đại và tính bảo mật rất cao.

Bên cạnh đó, các NHTM triển khai thực hiện nhắn tin, thông báo trên ứng dụng, dán thông báo tại các quầy giao dịch để nhắc nhở khách hàng cảnh giác, bảo mật thông tin cá nhân của mình, tránh để lộ thông tin để kẻ gian lợi dụng.

Tại các máy giao dịch tự động (máy ATM) đều có trang bị máy lạnh, thiết bị camera theo dõi, có lắp đặt thiết bị chống sao chép, trộm cắp thông tin thẻ - Anti skimming.

b. Đảm bảo an toàn, an ninh hệ thống thanh toán:

- Các máy ATM đều được giám sát và đặt ở các vị trí mặt tiền đường trong khu vực trụ sở, văn phòng làm việc, khu vực đông dân cư, dễ nhận biết... Kết hợp với lực lượng bảo vệ tại nơi đặt máy để thực hiện kiểm tra, giám sát, bảo vệ ATM.

- Các phòng máy ATM được lắp đặt trong khuôn viên đúng qui định không có trường hợp lấn chiếm vỉa hè.

- Các máy ATM được trang bị camera giám sát và đảm bảo lưu trữ hình ảnh đúng quy định phục vụ công tác tra soát.

- Có đủ hệ thống cơ sở hạ tầng cần thiết, có lắp thiết bị chống rò rỉ, chống chập điện, phần mềm quản lý đảm bảo vận hành máy ATM thông suốt, ổn định và an toàn cho người sử dụng.

- Có trang bị nguồn điện dự phòng.

- Niêm yết số điện thoại liên lạc với cán bộ phụ trách ATM cũng như đường dây nóng 24/24 khi khách hàng gặp lỗi trong giao dịch.

- Bảng hướng dẫn sử dụng thẻ cũng như các biểu phí chạy trên màn hình ATM.

- Có dán thông báo danh sách, địa chỉ máy ATM và thời gian phục vụ từng máy nhằm tạo điều kiện thuận tiện cho khách hàng đến giao dịch thẻ.

6. Tình hình triển khai thực hiện các dự án, nhiệm vụ thực hiện Chương trình chuyển đổi số của ngành, lĩnh vực, địa phương:

7. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong Chương trình Chuyển đổi số tỉnh, Nghị quyết Chuyển đổi số tỉnh An Giang:

Về mục tiêu theo Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2022 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh An Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, NHNN-AG được giao nhiệm vụ phát triển kinh tế số và xã hội số với chỉ tiêu cụ thể là: "*Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt từ 70%*"

Tuy nhiên, NHNN-AG chỉ cung cấp được tổng số người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng trên địa bàn ước đến hết Quý III/2023 là **1.729.333 người**.

Vì NHNN-AG không nắm số dân từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn tỉnh nên không xác định tỷ lệ như yêu cầu.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

- Một số người dân (người lớn tuổi, người ở nông thôn...), không thông thạo công nghệ, thao tác chậm, lo sợ gặp sự cố trong giao dịch thẻ ATM, và đặc biệt có thói quen chi tiêu hàng ngày bằng tiền mặt nên chưa muốn thay đổi sang hình thức thanh toán qua tài khoản.

- Tuy số lượng máy ATM trên địa bàn có tăng nhiều nhưng lại tập trung ở trung tâm huyện, thị xã, thành phố nên các đơn vị cấp xã tham gia thanh toán chỉ lương qua ngân hàng còn hạn chế, việc vận động người thụ hưởng nhận các chế độ BHXH, TCTN qua tài khoản cá nhân vẫn còn khó khăn, nhất là người ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, công nhân các khu công nghiệp đặt ở nông thôn.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ TIẾP THEO

Các NHTM đang tiếp tục nâng cấp công nghệ và phát triển các tính năng trên ứng dụng ngân hàng số, phát triển sản phẩm mới đáp ứng từng nhóm khách hàng.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch thanh toán không dùng tiền mặt thông qua liên kết các đơn vị để chi lương, phát triển thanh toán viện phí, học phí... Tích cực phối hợp với các Sở, Ngành liên quan như Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền Thông, Báo An Giang, Đài truyền hình An Giang đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng các chương trình truyền thông sâu rộng đến từng địa phương, đặc biệt khu vực nông thôn, vùng sâu vùng xa; tiếp cận trực tiếp các tiểu thương ở các chợ, trung tâm thương mại để phát triển các kênh thanh toán điện tử như: tạo mã thanh toán QR code, lắp đặt máy chấp nhận thẻ (POS), chấp nhận thanh toán chuyển khoản

Phối hợp cung cấp thông tin về các chính sách hỗ trợ, chương trình khuyến mại liên quan đối với các doanh nghiệp, cơ sở, tổ hợp tác, hợp tác xã trên địa bàn khi có nhu cầu ứng dụng các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục truyền thông qua các Website, cập nhật chính sách phí và hướng dẫn trực tiếp khách hàng để tăng lượng khách hàng sử dụng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

Xây dựng kế hoạch truyền thông về dịch vụ Chuyển tiền nhanh Napas 247 tới mã VietQR đối với các hộ kinh doanh nhỏ lẻ, đồng thời phát triển thêm các ĐVCNT trên địa bàn.

Ngoài ra, tiếp tục phối hợp và hỗ trợ các nhà mạng (VNPT, Viettel và Mobifone) được Ngân hàng Nhà nước cấp phép thí điểm cung cấp dịch vụ Mobile money (dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ) đẩy mạnh giới thiệu sản phẩm thanh toán điện tử Mobile money đến từng vùng miền, đặc biệt là vùng nông thôn, vùng sâu vùng xa.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

Kiến nghị UBND tỉnh: UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ công tác chuyển đổi số trên các địa bàn, đặc biệt là khu vực nông thôn, vùng sâu vùng xa như: thiết lập hệ thống wifi công cộng ở những khu vực thiết yếu (chợ, trung tâm thương mại, khu vui chơi, công viên, bệnh viện, trường học...) để tạo điều kiện cho người dân, hộ kinh doanh tham gia hoạt động chuyển đổi số...

Trên đây là thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số đến Quý III năm 2023. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh An Giang xin gửi đến Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh An Giang. / *lh*

Nơi nhận:

- Sở TT-TT tỉnh;
- BGD CN;
- Phòng KT-TT;
- Các NHTM trên địa bàn;
- Lưu: VT, THNSKS, VTBHên. *nr*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Minh Chánh